

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021 về việc: Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Xóm 1, thôn Hậu T, xã Thụy D, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Xóm 2, xã Khánh T, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 và các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 11 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ-ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể nh- sau:**

**2.1. Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Lương Hà M, sinh ngày 21 tháng 02 năm 2016 cho anh Nguyễn Văn L được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, tự lập được cuộc sống và chị Nguyễn Thị D không có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu M cho anh Nguyễn Văn L.

**2.2. Về con riêng:** Chị Nguyễn Thị D không có; còn anh Nguyễn Văn L có hai người con riêng là cháu Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1990 và

cháu Nguyễn Thị Kiều N, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1992, hiện nay cháu T và cháu N đã trưởng thành và đã có cuộc sống riêng ổn định, nên chị D và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về tài sản:** Chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Văn L không có tài sản chung (riêng) và công nợ, nay ly hôn chị D và anh L đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Chị Nguyễn Thị D nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0005496 ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị D 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi gửi :**

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND huyện Yên Khánh.
- Chi cục THA DS huyện Yên Khánh.
- UBND TT Long T -Đồng Nai.
- Đương sự.
- L- u hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Nhật Trung**